TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HÓA** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 30/8/2022
V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Xuân Hùng
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Cát Tưởng
2. Ông Nguyễn Văn Qúy.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Hà Thị Yến - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa tham gia phiên tòa***: Bà Tạ Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 363/2022/TLST - HNGĐ, ngày 01/7/2022, về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 153/2022/QĐXXST - HNGĐ, ngày 09/8/2022 và theo Quyết định hoãn phiên tòa số: 135/2022/QĐXXST-HNGĐ, ngày 19/8/2022 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Chị Nguyễn Lê TC - sinh năm 1997

Địa chỉ: Số nhà 07A ĐT 1, phường ĐT, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa, (có mặt).

* Bị đơn: Anh Nguyễn HH - sinh năm 1990

Địa chỉ: Số nhà 04 Nguyễn TH, phường TT, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện ngày 29/6/2022, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa chị Nguyễn Lê TC trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn HH kết hôn ngày 22/5/2020, trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức hôn lễ theo phong tục, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường ĐT, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc với nhau được một thời gian đến năm 2021 thì phát sinh mâu

thuẫn. Nguyên nhân là do anh Hoạt chơi bời, không chịu khó làm ăn, không quan tâm đến gia đình, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cải vã lẫn nhau, anh Hoạt hay nổi nóng, mất kiểm soát, bạo lực gia đình, bất đồng về quan đểm sống. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, không thể hàn gắn, đoàn tụ được, nên làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn HH.

Về con chung: Chị và anh Nguyễn HH có 01 con chung là cháu Nguyễn Ngọc BV - sinh ngày 22/10/2020. Sau khi ly hôn, chị đề nghị được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu BV và yêu cầu anh Hoạt phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 3.000.000đồng/01 tháng, cho đến khi cháu BV đủ 18 tuổi.

Về tài sản, công nợ: Chị không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

* Theo bị đơn anh Nguyễn HH trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị Nguyễn Lê TC kết hôn ngày 22/5/2020 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường ĐT, thành phố Thanh Hóa. Nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn là do anh có uống rượu, có những lúc nóng nảy, có đánh vợ. Tuy nhiên, anh thấy mâu thuẫn vợ chồng chưa đến mức trầm trọng. Do vậy, anh không đồng ý ly hôn với chị Chi và xin được đoàn tụ để xây dựng hạnh phúc gia đình, nuôi dạy con.

Về con chung : Anh và chị Chi có 01 con chung là cháu Nguyễn Ngọc BV - sinh ngày 22/10/2020. Nếu chị Chi cương quyết ly hôn, anh xin được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu BV và không yêu cầu chị Chi cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản, công nợ: Anh không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

* Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật. Anh Hoạt đã làm bản tự khai nêu quan điểm của mình, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng anh Hoạt và chị Chi không thống nhất được hướng giải quyết vụ án. Phiên tòa ngày 19/8/2022 anh Hoạt vắng mặt không lý do, nên Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa theo quy định tại khoản 1 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay anh Hoạt vẫn vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh Nguyễn HH.

Do vụ án liên quan đến người chưa thành niên, Tòa án tiến hành xác minh nguyên nhân phát sinh tranh chấp theo quy định tại khoản 3 Điều 208 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa phát biểu ý kiến việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và việc chấp hành pháp luật của đương sự: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng pháp luật. Nguyên đơn chị Nguyễn Lê TC đã chấp hành đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định, bị đơn anh Nguyễn HH chấp hành không đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định.

Về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Nguyễn Lê TC đối với anh Nguyễn HH.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật. Trong quá trình giải quyết vụ án anh Hoạt và chị Chi không thống nhất được hướng giải quyết của vụ án, cho nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử để đảm bảo quyền lợi cho các đương sự. Tại phiên tòa anh Hoạt vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn HH.

[2] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Lê TC và anh Nguyễn HH kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có tổ chức hôn lễ, có đăng ký kết hôn tại UBND phường ĐT, thành phố Thanh Hóa, như vậy là hôn nhân hợp pháp.

Xét nguyện vọng xin ly hôn của chị Chi là hoàn toàn chính đáng, bởi cuộc sống hôn nhân của vợ chồng không hạnh phúc, do anh Hoạt ham chơi, không lo liệu làm ăn, thường xuyên xung đột dẫn tới bạo lực gia đình, nhiều mâu thuẫn không thể giải quyết được, vợ chồng không quan tâm đến nhau, đã sống ly thân từ tháng 5 năm 2022. Hơn nữa, trong giai đoạn xét xử anh Hoạt cố tình vắng mặt. Chứng tỏ, anh Hoạt không có sự níu kéo, không mong muốn đoàn tụ, tình cảm vợ chồng đã thật sự không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Cho nên, căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Lê TC đối với anh Nguyễn HH.

[3] Về con chung: Chị Nguyễn Lê TC và anh Nguyễn HH có 01 con chung là Nguyễn Ngọc BV - sinh ngày 22/10/2020. Xét thấy, cháu BV hiện đang được chị Chi nuôi dưỡng và có cuộc sống ổn định. Hơn nữa, cháu BV còn nhỏ (dưới 36 tháng tuổi) cần được sự chăm sóc của người mẹ. Cho nên, chị Chi đề nghị giao cháu BV cho chị được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là có căn cứ, đúng với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa chị Chi đề nghị anh Hoạt phải có trách nhiệm cấp dưỡng nôi con 3.000.000đ/01 tháng, kể từ tháng 9 năm 2022 cho đến khi cháu BV đủ 18 tuổi. Xét thấy, đề nghị của chị Chi là có căn cứ, phù hợp với thực tế, đúng với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về tài sản, công nợ: Chị Nguyễn Lê TC và anh Nguyễn HH không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Lê TC phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về

việc ly hôn, anh Nguyễn HH phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con định kỳ theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Khoản 1 Điều 56; Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 , điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

* Xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Nguyễn Lê TC. Cho chị Nguyễn Lê TC ly hôn anh Nguyễn HH.

* Về con chung: Công nhận cháu Nguyễn Ngọc BV - sinh ngày 22/10/2020 là con của chị Chi, anh Hoạt. Giao cháu BV cho chị Chi trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Hoạt có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ 3.000.000đ (*Ba triệu đồng*)/01 tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 9 năm 2022 cho đến khi cháu Nguyễn Ngọc BV đủ 18 tuổi. Anh Hoạt có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành không thi hành, thì hàng tháng người phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

* Về tài sản, công nợ: Chị Nguyễn Lê TC và anh Nguyễn HH không yêu cầu, nên Tòa án không xem xét.

* Về án phí: Chị Nguyễn Lê TC phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) chị Chi đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0002054 ngày 01/7/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa. Chị Chi đã nộp đủ án phí.

Anh Nguyễn HH phải nộp 300.000đ(*Ba trăm nghìn đồng)* án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ.

* Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, chị Chi được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh Hoạt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TP.Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS TP.Thanh Hóa;
-VKSND tỉnh Thanh Hóa;
-TAND tỉnh Thanh Hóa;
- UBND phường ĐT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Xuân Hùng